

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Công Thương tỉnh Quảng Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 8873/QĐ-BCT ngày 24/8/2015 của Bộ Công Thương về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương đã chuẩn hóa về nội dung;

Căn cứ Quyết định số 4285/QĐ-BCT ngày 14/11/2017 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1172/TTr-SCT ngày 31/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 13 thủ tục hành chính được ban hành mới, 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Công Thương tỉnh Quảng Nam.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải nội dung Quyết định lên Trang văn bản pháp luật của tỉnh theo địa chỉ <http://qpl.vpubnd.quangnam.vn> để các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập, tải về triển khai thực hiện.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm:

- Hoàn chỉnh đầy đủ, chính xác nội dung cấu thành của từng thủ tục hành chính, cập nhật lên Trang thông tin điện tử của Sở; đồng thời, gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm Hành chính công tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông (kèm bản mềm đến địa chỉ email: thaonv@quangnam.gov.vn và binhtt@quangnam.gov.vn) chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ khi Quyết định này có hiệu lực để đăng tải công khai và niêm yết dữ liệu đúng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương; đồng thời, niêm yết đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã tại bộ phận một cửa các cấp và tổ chức thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục hành chính (số thứ tự 89, 90, Mục X, Phần A) tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 07/9/2018 của UBND tỉnh.

Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính (số thứ tự 100, Mục XIV, Phần A) tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 07/9/2018 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính-VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh (niêm yết);
- Trung tâm CNTT&TT Quảng Nam (đăng tải);
- CPVP, các Phòng: KTN, HCTC;
- Lưu: VT, KSTTHC (2).

E:\QUYEN\Cong lo\Thư định danh msc\THAM DINH NAM 2020\GO CONG THƯƠNG
Vào trình 1172 ngày 30/7/2020\1172 So Công Thương.docx



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Quang Bửu

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2244 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam).

1. Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Công Thương

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A.	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1.	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện					
01	2.001640	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	Trong thời hạn từ 07 đến 30 ngày làm việc (tùy theo loại hoạt động), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017. - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi. - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.
02	2.001607	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

03	2.001587	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	Trong thời hạn từ 05 đến 15 ngày làm việc (tùy theo loại hoạt động), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	
04	2.001322	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017. - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện. - Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
05	2.001292	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	
06	2.001313	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	
07	2.001300	Thẩm định, phê duyệt phương	Trong thời	Nộp qua đường	Không	

		án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh		
08	2.001384	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2.	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu					
1	1.002939	Thủ tục đăng ký kinh doanh tại khu (điểm) chợ biên giới	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2, Điều 4 Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 12/9/2016. - Thông tư số 17/2017/TT-BCT ngày 19/9/2017 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện quy định về khu (điểm) chợ biên

						<p>giới tại Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.</p> <p>- Quyết định số 4285/QĐ-BCT ngày 14/11/2017 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương.</p>
B.	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN					
1.	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện					
01	2.000599	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	<p>- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017.</p> <p>- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p> <p>- Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện.</p>
02	1.00473	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	<p>- Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản</p>

						lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
C.	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ						
1.	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện						
01	2.000206	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017. - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện. 	
02	2.000184	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. 	

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Công Thương

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Văn bản quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
I.	Lĩnh vực Dịch vụ thương mại			
01	1.005190	Thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại (<i>TTHC số 89, Mục X, Phần A, Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 07/9/2018 của UBND tỉnh</i>).	Quyết định 8873/QĐ-BCT ngày 24/8/2015 của Bộ Công Thương ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	- Điều chỉnh tên TTHC thành: “ Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại ” để chính xác với tên TTHC được Bộ Công Thương công bố. - Điều chỉnh “ Lĩnh vực giám định thương mại ” thành “ Lĩnh vực dịch vụ thương mại ” để chính xác với tên lĩnh vực được Bộ Công Thương công bố.
02	2.000110	Thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại (<i>TTHC số 90, Mục X, Phần A, Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 07/9/2018 của UBND tỉnh</i>).	Quyết định 8873/QĐ-BCT ngày 24/8/2015 của Bộ Công Thương ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	- Điều chỉnh tên TTHC thành: “ Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại ” để chính xác với tên TTHC được Bộ Công Thương công bố. - Điều chỉnh “ Lĩnh vực giám định thương mại ” thành “ Lĩnh vực dịch vụ thương mại ” để chính xác với tên lĩnh vực được Bộ Công Thương công bố.

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Công Thương

STT	Tên TTHC	Văn bản quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC
I.	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu	
01	Thủ tục xác nhận bản cam kết của thương nhân nhập khẩu thép để trực tiếp phục vụ sản xuất, gia công (<i>TTHC số 100, Mục XIV, Phần A, Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 07/9/2018 của UBND tỉnh</i>).	Thông tư số 14/2017/TT-BCT ngày 28/8/2017 của Bộ Công Thương bãi bỏ Thông tư số 12/2015/TT-BCT ngày 12/6/2015 của Bộ Công Thương quy định việc áp dụng chế độ cấp giấy phép nhập khẩu tự động đối với một số sản phẩm thép